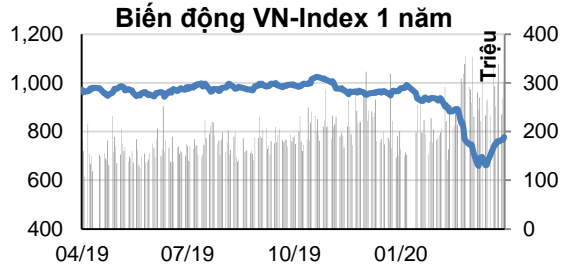


Biến động thị trường

	16/04	1N (%)	1T (%)
VN Index	780.70	0.45	4.39
GTGD	3,921	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	-179	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Fiinpro



Trái phiếu và Hàng hóa

	16/04	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	2.08%	1.63%	1.12%
Lãi suất TPCP 3 năm	2.32%	1.80%	1.30%
Lãi suất TPCP 10 năm	3.32%	2.45%	2.93%
Dầu WTI (USD/thùng)	20.3	28.7	58.52
Vàng (USD/oz)	1,724	1,478	1,555

Nguồn: Bloomberg

Chỉ số vĩ mô

Quý	4Q19	3Q19	2Q19
GDP (% n/n)	6.97	7.31	6.73
FDI giải ngân (tỷ USD)	6.16	5.12	4.98
Tháng	02/20	01/20	12/19
CPI (% n/n)	5.40	6.43	5.23
IIP (% n/n)	23.71	-5.51	6.20
Xuất khẩu (% n/n)	33.76	-13.9	10.15
Nhập khẩu (% n/n)	26.08	-10.2	10.98

Nguồn: Bloomberg, FIA, GSO, IHS Markit, Nikkei

Lợi nhuận doanh nghiệp

HSX	Hiện tại	4Q19	3Q19
Tăng trưởng (% n/n)		22.7	17.6
TTM PER (x)	12.2	14.9	16.5

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro

Trần Trương Mạnh Hiếu

BP Chiến lược – Trưởng nhóm

(+84 28) 3914 8585 - Ext: 1464

hieuu.ttm@kisvn.vn

Đào chiều tăng trưởng trong phiên

Mặc dù thị trường tài chính toàn cầu điều chỉnh nhưng thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn duy trì xu hướng tăng nhờ hoạt động bắt đáy ở vùng giá đỡ.

Lúc đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 0.45% lên mức 780.7 điểm. Khối lượng giao dịch suy giảm còn 250 triệu cổ phiếu, tương đương 3,921 tỷ đồng. Độ rộng thị trường tích cực, với 168 mã tăng so với 142 mã giảm, cho thấy tâm lý lạc quan. Ngoài ra, chỉ số HNX-Index cũng tăng trưởng 0.39% lên 108.7 điểm.

Năng lượng dẫn dắt xu hướng chung với các mã GAS (+1.2%), PVT (+7.0%), PVD (+1.4%), PVD (+1.4%), PVS (+0.8%), PLX (+2.8%) và OIL (+3.1%). Ngoài ra, dòng tiền có xu hướng đi vào ngành hàng không và vật liệu xây dựng nổi bật là HSG (+0.6%), HPG (+0.7%), NKG (+1.8%), HVN (+0.6%) và VJC (+4.7%).

Hơn nữa, một số thành phần của VN30-Index cũng tăng mạnh hơn 1% với tâm điểm là các cổ phiếu CTD (+4.7%), HDB (+1.4%), SAB (+3.0%) và VRE (+1.5%).

Ngược lại, áp lực bán đẩy các cổ phiếu bất động sản đi xuống như VIC (-0.1%), VHM (-0.4%), NLG (-1.6%), DXG (-1.6%) và FLC (-0.3%). Ngoài ra, BVH (-0.7%), CTG (-0.2%), MSN (-0.1%), PNJ (-0.3%), POW (-1.2%) và REE (-0.6%) có diễn biến tốt hơn thị trường.

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán mạnh với giá trị ròng 179 tỷ đồng trên sàn HSX. VIC, VNM và BID được bán nhiều nhất với giá trị ròng lần lượt là 40 tỷ đồng, 35 tỷ đồng và 24 tỷ đồng. Về phía mua, VRE, HPG và NVL đứng đầu danh sách.

Về mặt kỹ thuật, xu hướng tăng ngắn hạn vẫn được xác nhận khi chỉ số VN-Index đóng cửa trên ngưỡng kháng cự quan trọng 750 điểm. Bên cạnh đó, tâm lý thị trường trở nên lạc quan. Do đó, nhà đầu tư có thể bắt đầu giải ngân trở lại và tập trung vào nhóm cổ phiếu dẫn dắt tại các phiên tích lũy.

Điểm tin

Thỏa thuận cắt giảm sản lượng lịch sử của tổ chức OPEC+ không thể cứu được thị trường dầu mỏ toàn cầu. Vào thứ Sáu tuần trước, tổ chức OPEC và các đồng minh đã tuyên bố thỏa thuận cắt giảm gần 10 triệu thùng dầu mỗi ngày, mức cắt giảm lớn nhất từ trước đến nay. Tuy vậy, thị trường gần như thất vọng về thỏa thuận đó, khi mà giá dầu thô toàn cầu đang tiếp tục giảm về mức đáy trước đó. Theo báo cáo tồn kho dầu mỏ của Mỹ, trữ lượng dầu thô của quốc gia này tăng vọt lên đến 19 triệu thùng trong tuần trước, trong khi các nhà máy lọc dầu báo cáo cắt giảm hoạt động xuống mức thấp nhất kể từ 2008. Theo Cơ quan Quản lý Thông tin Năng lượng của Mỹ, họ dự báo nhu cầu dầu thô toàn cầu trong tháng Tư sẽ sụt giảm nghiêm trọng ở mức 29 triệu thùng mỗi ngày, gấp 3 lần so với mức cắt giảm trong thỏa thuận của OPEC+. Do đó, giá hợp đồng tương lai dầu WTI hiện đang giao dịch quanh vùng dưới 20 USD vào thứ 5, mức thấp nhất trong vòng 18 năm trở lại đây. (U.S. Energy Information Administration, Reuters)

Hãng hàng không Việt Nam tăng số chuyến bay. Từ ngày 16/4, Vietnam Airlines (HOSE: HVN) và Vietjet (HOSE: VJC) tăng tần suất khai thác đường bay giữa Hà Nội và TP HCM lên 2 chuyến/ngày. Tuy nhiên, đường bay giữa Hà Nội và Đà Nẵng, giữa TP HCM và Đà Nẵng giữ nguyên 1 chuyến/ngày. Ngoài ra, VJC khai thác khoảng 10 chuyến bay chuyên chở hàng hóa. (ndh.vn)

Thống kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)		Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	780.70	3.48	0.45		SL CP tăng giá	168
KLGD ('000 cổ phiếu)	250,936	-51,155	-16.93		SL CP giảm giá	142
GTGD (tỷ VND)	3,921	-662	-14.44		SL CP không đổi	70

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
SAB	157,600	4,600	0.84
VJC	116,000	5,200	0.80
GAS	67,400	800	0.44
PLX	41,000	1,100	0.41
VCB	71,200	300	0.32

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
GVR	10,800	-350	-0.400
VHM	67,500	-300	-0.287
VIC	95,900	-100	-0.097
BVH	48,250	-350	-0.074
POW	8,950	-110	-0.074

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
HPG	20,250	6.67	133.5
VNM	99,300	1.16	114.6
MWG	76,900	1.46	111.1
DBC	26,200	3.40	87.5
VIC	95,900	0.85	80.8

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Năng lượng	2.79	0.47
Công nghiệp	2.13	1.31
TD thiết yếu	0.99	1.14
Dịch vụ tiện ích	0.68	0.36
Nguyên vật liệu	0.66	0.18

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Khác	-0.35	-0.00
Bất động sản	-0.08	-0.18

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)		Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	108.75	0.42	0.38		SL CP tăng giá	117
KLGD ('000 cổ phiếu)	40,908	-20,674	-33.57		SL CP giảm giá	66
GTGD (tỷ VND)	451	-262	-36.72		SL CP không đổi	182

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	20,400	200	0.32
PVI	32,500	1,800	0.06
NET	45,100	4,100	0.06
DGC	23,400	800	0.06
SZB	32,400	2,900	0.04

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
SHB	17,900	-100	-0.13
NVB	7,900	-200	-0.08
VIF	14,500	-1,300	-0.05
SHS	8,900	-300	-0.04
CEO	6,700	-200	-0.03

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
VCS	65,000	0.92	59.3
PVS	11,900	4.54	53.9
SHB	17,900	2.60	46.4
ACB	20,400	1.89	38.3
PVI	32,500	1.00	30.8

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Y Tế	2.10	0.05
TD thiết yếu	2.10	0.13
Nguyên vật liệu	1.74	0.10
Dịch vụ tiện ích	1.51	0.00
Tài chính	0.67	0.17

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Khác	-3.12	-0.02
TD không thiết yếu	-1.18	-0.03
Bất động sản	-1.09	-0.03

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VRE	26,500	106.3	86.5	19.8
HPG	20,250	16.1	8.7	7.4
NVL	51,900	11.8	5.4	6.5
HCM	16,450	6.7	2.3	4.4
VHC	29,200	3.8	0.0	3.8

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VIC	95,900	30.6	70.9	-40.3
VNM	99,300	119.6	155.4	-35.9
BID	37,300	1.7	25.9	-24.2
DXG	9,250	0.9	24.2	-23.3
VHM	67,500	21.0	40.0	-19.0

HNX

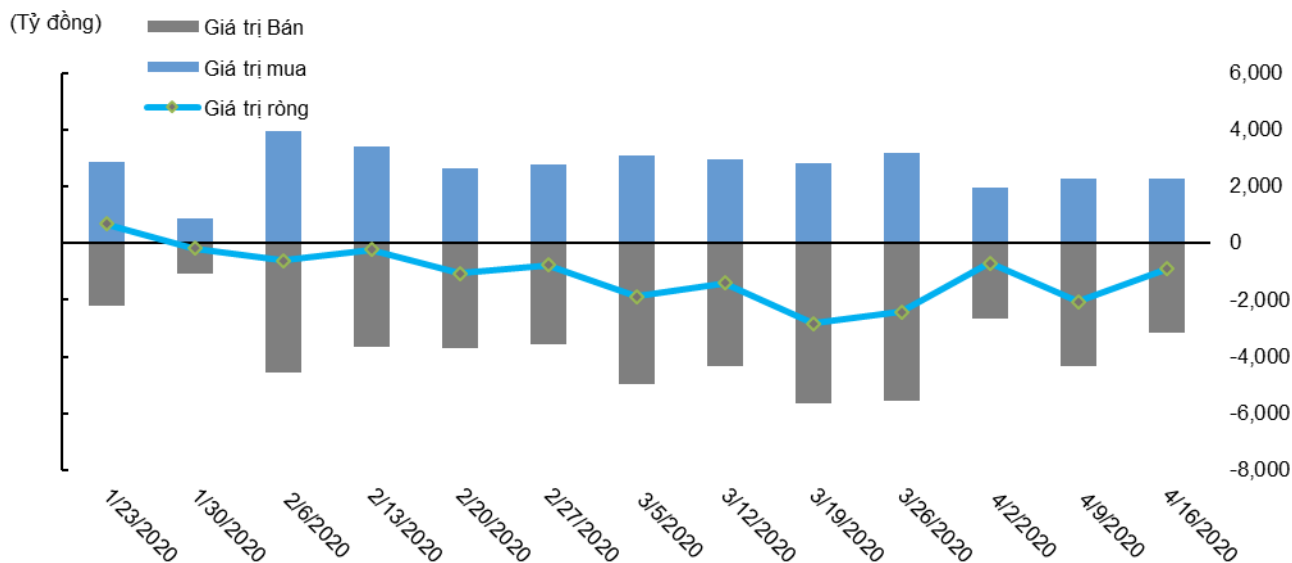
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
WCS	156,100	0.1	0.0	0.1
HHG	1,100	0.1	0.0	0.1
IVS	7,800	0.1	0.0	0.0
PMC	57,400	0.0	0.0	0.0
HLD	16,800	0.0	0.0	0.0

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
SHB	17,900	0.1	7.0	-6.9
TNG	13,200	0.5	4.3	-3.9
PVS	11,900	0.0	2.2	-2.2
VCS	65,000	0.0	1.0	-1.0
LAS	6,000	0.1	0.8	-0.7

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ	Giá trị
04/17/2020	07/08/2020	ANV	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000.00
04/17/2020	06/26/2020	ANV	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông	0.00%	0.00
04/17/2020	05/08/2020	PPC	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000.00
04/17/2020	05/06/2020	HAX	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500.00
04/17/2020		CTP	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông	0.00%	0.00
04/17/2020		VHM	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông	0.00%	0.00
04/17/2020		VHM	HOSE	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	0.00%	0.00
04/17/2020		VPI	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông	0.00%	0.00
04/17/2020		CMI	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông	0.00%	0.00

Đấu giá cổ phần khác

Ngày đấu giá	Mã CK	Công ty	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	SLCP bán	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
22/04/2020	HND	CTCP Nhiệt điện Hải Phòng	5,000.0	45,000,000	26,000	Đấu giá cả lô
20/04/2020	VSH	CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hình	2,062.0	63,016,948	31,931	-
13/04/2020	TSB	CTCP Ấc quy Tia Sáng	67.5	3,440,252	32,800	-
10/04/2020	SOUTHCHIMEX	CTCP Xuất nhập khẩu Hóa chất Miền Nam	9.4	461,516	253,300	-

Liên hệ

Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà TNR,
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.
ĐT: (+84 28) 3914 8585
Fax: (+84 28) 3821 6899

PGD Phạm Ngọc Thạch

Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch,
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84 28) 7108 1188
Fax: (+84 28) 3820 9229

Chi nhánh Hà Nội

Lầu 06, Tòa nhà CTM,
299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 3974 4448
Fax : (+84 24) 3974 4501

PGD Bà Triệu

Lầu 06, 74 Bà Triệu, P. Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7106 3555
Fax: (+84 24) 3632 0809

PGD Láng Hạ

P.504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7108 1188
Fax : (+84 24) 3244 4150

Phòng Phân tích

Hoàng Huy

Trưởng phòng Phân tích
(+84 28) 3914 8585 (x1450)
huy.hoang@kisvn.vn

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức
(+84 28) 3914 8585 (x1444)
uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.